

Số: 60 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng, y tế do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng, y tế do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực xây dựng, y tế phù hợp về thẩm quyền, nội dung, hình thức và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

b) Thông qua công tác kiểm tra, rà soát nhằm phát hiện các văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, để kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định.

c) Nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các cơ quan thông tin đại chúng.

d) Tăng cường vai trò trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh góp phần xây dựng hệ thống văn bản tại địa phương, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời, đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc kiểm tra, rà soát phải thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đảm bảo tính khách quan, toàn diện và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện với Sở Tư pháp.

b) Nắm bắt và kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI KIỂM TRA, RÀ SOÁT

1. Đối với lĩnh vực xây dựng: Toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật (Nghị quyết, Quyết định) do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2022 còn hiệu lực thi hành (bao gồm cả các văn bản được ban hành đến hết ngày 31/12/2022 chưa có hiệu lực).

2. Đối với lĩnh vực y tế

Toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật (Nghị quyết, Quyết định) do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2022 đang còn hiệu lực thi hành, theo chuyên đề về:

a) Các văn bản liên quan đến việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống COVID-19 giai đoạn 2020 – 2022;

b) Các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về cơ sở y tế, y tế dự phòng.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Tham mưu xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát

a) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Y tế và các sở, ngành có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 03/2023.

2. Lập danh mục và tổ chức kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng

- Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2023.
- b) Danh mục văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực y tế
- Cơ quan thực hiện: Sở Y tế.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2023.

3. Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo

a) Cơ quan thực hiện

- Sở Xây dựng, Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp tổng hợp.
- Sở Tư pháp tổng hợp, hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

c) Thời gian thực hiện

- Sở Xây dựng, Sở Y tế báo cáo: Tháng 7/2023.
- Sở Tư pháp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Tháng 8/2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn kinh phí không thường xuyên để thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được bố trí trong dự toán năm 2023 tại Sở Tư pháp. Đồng thời Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các đơn vị trong công tác quyết toán kinh phí trên theo đúng quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- a) Chủ trì tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu, tiến độ.
- b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng, Sở Y tế lập danh mục văn bản và tổ chức kiểm tra, rà soát kịp thời, đầy đủ.
- c) Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát. Kịp thời kiến nghị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trình Hội đồng nhân dân tỉnh xử lý các nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của địa phương.
- d) Lập dự toán, quyết toán kinh phí đảm bảo việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Sở Xây dựng

- a) Phối hợp Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ thực hiện.
- b) Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, lập danh mục tất cả các văn

bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến 31 tháng 12 năm 2022 còn hiệu lực thi hành.

c) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, rà soát danh mục văn bản thuộc lĩnh vực xây dựng. Kịp thời đánh giá, đề xuất xử lý các nội dung chưa phù hợp theo quy định và tình hình thực tế của địa phương.

d) Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Y tế

a) Phối hợp Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ thực hiện.

b) Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn rà soát, lập danh mục tất cả các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến 31 tháng 12 năm 2022 còn hiệu lực thi hành.

c) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, rà soát danh mục văn bản thuộc lĩnh vực y tế. Kịp thời đánh giá, đề xuất xử lý các nội dung chưa phù hợp theo quy định và tình hình thực tế của địa phương.

d) Thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tài chính

a) Thực hiện thẩm định, bố trí kinh phí cho Sở Tư pháp để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát theo chuyên đề.

b) Phối hợp Sở Xây dựng, Sở Y tế lập danh mục tất cả các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực xây dựng, y tế do Sở Tài chính chủ trì tham mưu (nếu có).

5. Đề nghị Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh

Phối hợp kiểm tra, rà soát danh mục Nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực xây dựng, y tế.

6. Các sở, ban, ngành

Có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, rà soát, lập danh mục tất cả các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực xây dựng, y tế do cơ quan mình chủ trì tham mưu (nếu có) gửi về Sở Tư pháp tổng hợp **trong tháng 7/2023**.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng, y tế do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) xem xét, đề kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, KGVX, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiên Dũng